

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HS-ST

Ngày 21 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Tố.

2. Bà Ngô Thị Thúy Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2019/HSST-QĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo: Đỗ Văn V1, sinh ngày 29 tháng 12 năm 1995 tại Bình Định; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn CC, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ (1946) và bà Nguyễn Thị Kim L (1953); chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang được tại ngoại, có mặt.

*** Người bị hại:**

- Anh Nguyễn Đức V2 (Chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Mai Thị K, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn KGN, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định, là mẹ ruột của anh Nguyễn Đức V2, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Quốc Q, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn KGN, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn KGN, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Anh Dương Minh Tr, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn KGN, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Anh Lê Quốc T1, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn KGN, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

** Nguyên đơn dân sự:*

- Bà Võ Thị H, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn CCN, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Bà Phạm Thị H1, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn KGB, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh Lê Anh Kh, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn KGB, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Anh Lê Văn U, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn CCN, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Anh Lê Quốc L, sinh ngày 07 tháng 3 năm 2000. Địa chỉ: Thôn KGN, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Ông Phạm Văn P, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn PX, xã HM, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn NAD, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 3/2014, Đỗ Văn V1 sử dụng tài khoản facebook cá nhân nhắn tin với một đối tượng làm giấy tờ giả để đặt mua một giấy phép lái xe giả hạng A1. Qua thỏa thuận, V1 photo sổ hộ khẩu, giấy chứng minh nhân dân và chụp hình thẻ gửi cho đối tượng làm giấy tờ giả theo yêu cầu của đối tượng này (đến nay, tài khoản facebook cá nhân đã dùng để liên lạc mua giấy phép lái xe giả, V1 không còn sử dụng; tài khoản facebook của đối tượng nhận làm giấy tờ giả, tên

người nhận và địa chỉ V1 gửi giấy tờ, V1 không nhớ). Đến đầu tháng 5/2014, đối tượng làm giấy tờ giả nhắn tin cho V1 thông báo đã làm xong giấy phép lái xe giả và yêu cầu V1 chuyển tiền để đối tượng này gửi giấy phép lái xe về cho V1. Lúc này, V1 đang đi làm biển nên gọi điện cho bà Nguyễn Thị Ph nhờ bà Ph cho mượn tiền và nhận giúp giấy tờ, bà Ph đang khám bệnh tại thành phố Hồ Chí Minh nên bà Ph đồng ý. Sau đó, qua liên hệ với số điện thoại V1 cung cấp, bà Ph hẹn gặp và nhận một phong bì từ một người không rõ họ tên, lai lịch, đồng thời giao cho người này 1.000.000 đồng trước Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh. Khi nhận bà Ph không biết bên trong là hồ sơ sát hạch và giấy phép lái xe giả. Bà Ph mang về huyện Hoài Nhơn và giao lại cho V1. Sau khi có giấy phép lái xe giả số 790058117599, mang tên Đỗ Văn V1, ghi do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/5/2014, V1 mang theo trong người và sử dụng để xuất trình khi Công an giao thông kiểm tra.

Vào khoảng 16 giờ ngày 28/12/2017, sau khi uống bia, rượu ở nhiều nơi, Đỗ Văn V1 cùng Lê Quốc T1 và Võ Văn T2 tiếp tục uống rượu tại nhà T2. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Tài mượn xe mô tô của V1 đi chơi thì Lê Văn U điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77C1-298.72 đến nhà T2, mục đích để chở V1 về. U uống khoảng 03 ly rượu rồi vào trong nhà T2 chơi game và để chìa khóa gắn trên ổ khóa xe mô tô. Đến khoảng 23 giờ, Đỗ Văn V1 tự ý điều khiển xe mô tô 77C1-298.72 của Lê Văn U chở Lê Quốc T2 về nhà V1 để cất giữ cây kiếm tự tạo trước đây V1 đã gửi cho T2.

Khi đến đoạn đường trước chợ Hoài Hải, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, V1 và Tiễn dừng xe để sửa lại vị trí cây kiếm và hút thuốc. Lúc này, Nguyễn Đức V2 điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Quốc Q và Trần Văn T3 trên đường đi chơi về, thấy trên xe V1 có kiếm nên dừng xe lại và tìm hung khí. Cùng lúc này, Dương Minh Tr vừa đến, nghe V2 nói lại sự việc trên nên Tr cùng V2, Q, T3 cầm cây gỗ chạy bộ đến vị trí xe của V1. Thấy vậy, V1 điều khiển xe chở T2 chạy về hướng xã Hoài Mỹ, huyện Hoài Nhơn. Lúc này, Trí thấy Lê Anh K đang ngồi trên xe mô tô Exiter biển kiểm soát 77C1-393.58 tại bãi đất trống trước chợ Hoài Hải, nên chạy đến mượn xe mô tô này thì K đồng ý. Tr điều khiển xe 77C1-393.58 chở T1, V2 và Q rượt đuổi theo xe của V1, khi đuổi đến đoạn đường ĐT639 thuộc thôn Công Lương, xã Hoài Mỹ, huyện Hoài Nhơn vì Tr điều khiển xe vượt qua xe của V1 nhưng không được nên dừng xe lại và giao xe 77C1-393.58 cho Q điều khiển chở T3, V2 và Tr tiếp tục đuổi theo xe V1. Trong thời gian Tr dừng và giao xe cho Q, V1 tiếp tục điều khiển xe chạy theo đường ĐT639 vào chân đèo Lộ Diêu thuộc thôn Phú Xuân, xã Hoài Mỹ, huyện Hoài Nhơn. Đến chân đèo Lộ Diêu, không thấy xe của Q đuổi theo nữa nên V1 quay đầu xe 77C1-298.72 chở T2 về theo hướng Nam-Bắc, trên phần đường phía Đông của đường ĐT639. Cùng lúc này, Q điều khiển xe 77C1-393.58 chở T3, V2, Tr chạy ngược lại theo hướng hướng Bắc-

Nam, trên phần đường phía Tây của đường ĐT639. Khi đến đoạn đường ĐT639 thuộc thôn Phú Xuân, xã Hoài Mỹ, V1 điều khiển xe mô tô 77C1-298.72 chạy lấn sang phần đường phía Tây của đường ĐT639, tông trực diện vào xe mô tô 77C1-393.58 do Q điều khiển chạy ngược chiều gây tai nạn. Hậu quả: Nguyễn Đức V2 bị thương và chết vào ngày 29/12/2017; Quân bị thương điều trị đến ngày 21/02/2018 thì ra viện; Tr, T3 và T2 bị thương nhẹ.

Ngày 13/3/2018, Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định giám định và kết luận: Nguyễn Đức V2 chết do chấn thương sọ não, vỡ sọ, chảy máu nội sọ chèn ép não điều trị không phục hồi.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Quốc Q, Trần Văn T2, Dương Minh Tr và Lê Quốc T3 tự nguyện từ chối giám định tỷ lệ thương tích do vụ tai nạn giao thông gây ra.

Ngày 28/12/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định giám định và kết luận: Giấy phép lái xe số 790058117599, mang tên Đỗ Văn V1, ghi do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/5/2014 là giả.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Nhơn tạm giữ 01 giấy phép lái xe giả hạng A1 mang tên Đỗ Văn V1; tạm giữ và trả lại xe mô tô 77C1-298.72 và xe mô tô 77C1-393.58 cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Đỗ Văn V1 và các bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, các nguyên đơn dân sự tự nguyện thỏa thuận về mặt dân sự. Đại diện hợp pháp của bị hại đã bãi nại và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Đỗ Văn V1.

Bản cáo trạng số: 17/CT-VKSHN ngày 20 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Đỗ Văn V1 về các tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 1999) và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202, các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Đỗ Văn V1 từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; áp dụng khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đỗ Văn V1 từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Sử dụng con

dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 24 đến 33 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo rất hối hận về hành vi của bị cáo, bản thân của bị cáo cũng bị thương nặng trong vụ tai nạn, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo không có giấy phép lái xe hợp lệ. Vào khoảng 23 giờ ngày 28/12/2017, bị cáo V1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77C1-298.72 chở Lê Quốc T2 lưu thông sai phần đường quy định, gây tai nạn với xe mô tô 77C1-393.58 do Nguyễn Quốc Q đang điều khiển chở Dương Minh Tr, Trần Văn T3 và Nguyễn Đức V2 theo hướng ngược chiều. Hậu quả, anh Nguyễn Đức V2 chết do chấn thương sọ não, vỡ sọ, chảy máu nội sọ chèn ép não điều trị không phục hồi; Q, Tr, T2, và T3 bị thương.

Tại phiên tòa, bị cáo V1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với lời khai có tại hồ sơ, phù hợp với lời khai với các bị hại, người làm chứng, phù hợp với những chứng khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Đỗ Văn V1 là nguy hiểm cho xã hội, điều khiển xe mô tô sai phần đường quy định làm chết 01 người. Do đó, đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đỗ Văn V1 đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đồng thời, bị cáo sử dụng bằng lái giả nhằm lừa dối cơ quan có thẩm quyền. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu của cơ quan, tổ chức” được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Do đó, cần phải xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật để răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Trong quá trình xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Đức V2 30.000.000 đồng, tự nguyện khắc phục tiền sửa chữa xe mô tô 77C1-298.72 bị hư hỏng 2.080.000 đồng; đại diện của bị hại Nguyễn Đức V2 có đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, đương sự, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Các bị hại Trần Văn T3, Dương Minh Tr, Nguyễn Quốc Q và Lê Quốc T2 tự nguyện từ chối giám định thương tật nên không xem xét là phù hợp.

Đối với đối tượng làm giả giấy phép lái xe cho Đỗ Văn V1, quá trình điều tra, Đỗ Văn V1 khai nhận không biết tên, tuổi, không nhớ địa chỉ, số điện thoại và tài khoản facebook của đối tượng này nên chưa đủ cơ sở để xác định nhân thân, lai lịch của đối tượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Nhơn không có cơ sở để xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi của bà Nguyễn Thị Ph, khi nhận tài liệu từ đối tượng làm giả giấy phép lái xe cho Đỗ Văn V1, bà Ph không biết đó là hồ sơ sát hạch và giấy phép lái xe giả nên bà Ph không có vai trò đồng phạm về tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Nhơn không xử lý đối với hành vi của bà Nguyễn Thị Ph là đúng quy định.

Vật chứng tạm giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Nhơn tạm giữ 01 giấy phép lái xe giả hạng A1 mang tên Đỗ Văn V1; tạm giữ và trả lại xe mô tô 77C1-298.72 và xe mô tô 77C1-393.58 cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận giải quyết xong, các bên không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 giấy phép lái xe giả hạng A1 mang tên Đỗ Văn V1.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Văn V1 phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 202, các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn V1 phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn V1 phạm tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”;

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn V1 18 (mười tám) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn V1 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận giải quyết xong, các bên không yêu cầu gì thêm nên không xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thi tiêu hủy 01 giấy phép lái xe giả hạng A1 mang tên Đỗ Văn V1.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14: Bị cáo Đỗ Văn V1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ để tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Nhơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Nhơn;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hoài Nhơn;
- Bị cáo;
- Các bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại;
- Đương sự;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Thảo